

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH LONG THÀNH
Số: 1145 /PA-TTPTQĐ.CNLT-TBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Long Thành, ngày 19 tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Chi tiết về bồi thường, hỗ trợ Dự án Vành đai 4 Thành Phố Hồ Chí Minh (đoạn qua xã Bình An, thành phố Đồng Nai) - Đợt bổ sung

1. Thông tin người sử dụng đất:

Họ và tên: : Nguyễn Đăng Quang (bổ sung)

Mã số định danh/số căn cước: 075091016605; Ngày cấp: 22/09/2023.

Địa chỉ thường trú: khu phố Kim Sơn, phường Long Thành, TP. Đồng Nai.

Số điện thoại: 0783337666- 0776743573

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi, tài sản:

Vị trí đất: Xã Bình An.

Diện tích đất thu hồi: 0 m² (Trong đó, thu hồi trong ranh dự án: 0m², người dân đề nghị thu hồi: 0 m²).

Loại đất thu hồi: .

2.1. Về nguồn gốc đất, nhà, công trình, vật kiến trúc:

Theo giấy xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã Bình An số 28/2026/VĐ4 ngày 28/4/2026. Không có nhà ở. Công trình xây dựng, vật kiến trúc (tường xây gạch, móng xây gạch, hàng rào lưới B40) tạo lập năm 2022 và tài sản khác gắn liền với đất (giếng khoan) tạo lập năm 2025, không tranh chấp.

2.2. Vị trí thửa đất:

3. Giá đất và tài sản tính tiền bồi thường:

3.1. Giá đất (nếu có):

Chưa khai báo căn cứ đơn giá đất

3.2. Giá nhà ở, công trình vật kiến trúc, cây trồng và các chính sách hỗ trợ khác (nếu có):

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 66/2026/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

3.3. Giá trị bồi thường, hỗ trợ bằng tiền:

STT	TÊN TÀI SẢN	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Hệ số			Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
					PL1	PL2	PL3			
I	Cây trồng								11.054.245	
1	Cây xoài Năm thu hoạch thứ 1 -5	Cây	1	2.259.982				80	1.807.986	thừa 21
2	Cây chùm ruột Năm thu hoạch thứ 1 - 5	Cây	2	1.596.333				80	2.554.133	thừa 21
3	Cây khế Năm thu hoạch thứ 16 trở đi	Cây	1	2.462.253				80	1.969.802	thừa 21
4	Cây mận (roi) Năm thu hoạch thứ 1 - 3	Cây	3	332.647				80	798.353	thừa 21

STT	TÊN TÀI SẢN	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Hệ số			Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
					PL1	PL2	PL3			
5	So đũa	đồng/cây	11	35.000				80	308.000	thửa 21
6	So đũa	đồng/cây	1	35.000				0	0	thửa 21, vượt mật độ
7	Cây xoài Năm thu hoạch thứ 1 -5	Cây	2	2.259.982				80	3.615.971	thửa 22
8	Cây xoài Năm thu hoạch thứ 1 -5	Cây	4	2.259.982				0	0	thửa 22, vượt mật độ
9	Cây chanh	Cây	3	642.591				0	0	thửa 22, vượt mật độ
10	Cây mít Năm thu hoạch thứ 1 - 3	Cây	1	953.714				0	0	thửa 22, vượt mật độ
11	Nhóm IV gồm 91 loài (danh sách tên loài theo Phụ lục VI kèm theo) đường kính > 27 - 30cm	(đồng/cây)	1	542.659				0	0	thửa 22, vượt mật độ, cây Bình Linh
CỘNG									11.054.245	
Thuởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn									0	
TỔNG CỘNG									11.054.245	
<i>Viết bằng chữ: Mười một triệu, không trăm năm mươi bốn ngàn, hai trăm bốn mươi lăm đồng.</i>										

Trên đây là phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Nguyễn Đăng Quang (bổ sung) thuộc dự án Dự án Vành đai 4 Thành Phố Hồ Chí Minh (đoạn qua xã Bình An, thành phố Đồng Nai) - Đợt 1, thành phố Đồng Nai./.

Nơi nhận: *N*

- UBND Xã Bình An;
- BGĐ TTPTQĐ CNLT;
- Tổ Bồi thường (đ/c Nhật, đ/c Tạo);
- Nhóm nghiệp vụ (đ/c Nam); *ph*
- Lưu VT (đ/c Huệ)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



mlh
Mai Ngọc Thắng